

DANH SÁCH SINH VIÊN BẢO VỆ KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1 HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2025 -2026

TT	Mã SV	Họ và tên		Giới tính	Lớp	Mã KLTN	Tiểu ban bảo vệ	Ghi chú
1	6651523	Huỳnh Thanh	Hà	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
2	6660489	Bùi Thị Thu	Hường	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
3	6655324	Thạch Quang	Huy	Nam	K66KTTCE	KTE04992	1	
4	6666917	Phạm Ngọc	Minh	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
5	6661923	Mai Hoàng	Ngọc	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
6	6667708	Phạm Thị Bích	Ngọc	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
7	6667712	Cao Lan	Phương	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	1	
8	6660424	Phạm Trọng Đại	An	Nam	K66KTNNA	KT04991	1	
9	677896	Dương Lâm	Anh	Nữ	K67KTTCA	KT04981	1	
10	6662075	Nguyễn Xuân	Bách	Nam	K66KTNNA	KT04991	1	
11	653597	Nguyễn Minh	Đức	Nam	K65KTTCA	KT04981	1	
12	673806	Trần An	Giang	Nam	K67KTTCA	KT04981	1	
13	677838	Phạm Thu	Hà	Nữ	K67KTTCB	KT04981	1	
14	6665556	Nguyễn Đăng	Khoa	Nam	K66KTA	KT04993	1	
15	652111	Nhữ Ngọc Minh	Khoa	Nam	K65KTDTA	KT04998	1	
16	6668121	Đoàn Thuý	Linh	Nữ	K66QLNNL	KT04982	1	
18	677797	Nguyễn Thị	Ngoan	Nữ	K67KTTCA	KT04981	1	
19	673956	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	Nữ	K67KTTCA	KT04981	1	
20	677911	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	Nữ	K67KTTCA	KT04981	1	
21	6669004	Lê Thảo	Nguyễn	Nữ	K66KTNNA	KT04991	1	
22	6653950	Nguyễn Thị	Thom	Nữ	K66QLNNL	KT04982	1	
23	677818	Nguyễn Minh	Trang	Nữ	K67KTTCA	KT04981	1	
24	677843	Võ Thị Thu	Trang	Nữ	K67KTTCB	KT04981	1	
25	6651170	Hà Gia	Truyền	Nam	K66KTNNA	KT04991	1	
1	6652685	Nguyễn Hà	An	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	2	
2	6667016	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	2	
3	6666204	Nguyễn Việt	Hung	Nam	K66KTTCE	KTE04992	2	
4	6666117	Nguyễn Đức	Huy	Nam	K66KTTCE	KTE04992	2	
5	6653176	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	2	
6	6665418	Phan Bảo	Yến	Nữ	K66KTTCE	KTE04992	2	
7	678091	DOUNG SAMNANG .		Nam	K67KTTCA	KT04981	2	
8	6652479	Nguyễn Chu Minh	Châu	Nữ	K66QLKTA	KT04995	2	
9	6669001	Lê Thị Quỳnh	Chi	Nữ	K66KTB	KT04993	2	
10	6665582	Lê Trần	Dũng	Nam	K66KTTCB	KT04981	2	
11	677858	Tạ Thị Ngọc	Hà	Nữ	K67KTTCB	KT04981	2	
12	6661424	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	K66QLNNL	KT04982	2	
13	653400	Phan Thị Thanh	Huyền	Nữ	K65KTNNA	KT04991	2	
14	6666145	Nguyễn Ngọc	Linh	Nữ	K66QLNNL	KT04982	2	
15	673946	Ngô Ngọc	Nam	Nam	K67KTTCA	KT04981	2	
16	677871	Trần Trung	Nam	Nam	K67KTTCB	KT04981	2	
18	673973	Trần Thị Hoài	Nhi	Nữ	K67KTTCA	KT04981	2	
19	6652197	Lý Hồng	Quân	Nam	K66KTNNA	KT04991	2	
20	6655147	Phản Thín	Quáng	Nam	K66KTNNA	KT04991	2	
21	6653184	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	K66QLNNL	KT04982	2	
22	674066	Nguyễn Thị	Thủy	Nữ	K67KTTCA	KT04981	2	
23	652216	Nguyễn Ngọc	Xuân	Nữ	K65KTTCA	KT04981	2	
24	674122	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	Nữ	K67KTTCA	KT04981	2	